

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒ ; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: **Hoá Học;**

Chuyên ngành: **Hoá môi trường**

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: Phạm Thanh Đồng

2. Ngày tháng năm sinh: 28/02/1988; Nam ☒ ; Nữ ☐ ; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☒

4. Quê quán: xã Văn Cẩm, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn Truy Đình, xã Văn Cẩm, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

6. Địa chỉ liên hệ: Phòng 2806, Toà S1, Season Avenue, Mỗ Lao, Ià Đông, Hà Nội

Điện thoại di động: 0988239630

E-mail: dong2802@vnu.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ ngày 01 tháng 10 năm 2017 đến tháng ngày 30 tháng 04 năm 2022: Giảng viên (Hợp đồng lao động từ ngày 01 tháng 10 năm 2017 đến ngày 21 tháng 06 năm 2018, Hợp đồng làm việc từ ngày 22 tháng 06 năm 2018, Hưởng 85% lương từ ngày 1 tháng 10 năm 2017 đến ngày 30 tháng 09 năm 2018), Phòng thí nghiệm trọng điểm Vật liệu tiên tiến ứng dụng trong Phát triển xanh, Khoa Hoá học, Trường Đại Học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội.

Từ ngày 01 tháng 05 năm 2022 đến nay: Giảng viên, Phòng thí nghiệm Hoá môi trường, Khoa Hoá học Trường Đại Học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội

Chức vụ hiện nay: Giảng viên;

Chức vụ cao nhất đã qua: Giảng viên

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

Cơ quan công tác hiện nay: Phòng thí nghiệm Hoá môi trường, Khoa Hóa học, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội

Địa chỉ cơ quan: 19 Lê Thánh Tông, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại cơ quan: 02438253503

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): Không

8. Đã nghỉ hưu: Chưa nghỉ hưu

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 23 tháng 06 năm 2010; số văn bằng: QC078569; ngành: Hoá học, chuyên ngành: Hoá vô cơ; Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội, Việt Nam

- Được cấp bằng TS ngày 13 tháng 02 năm 2015; số văn bằng: 1375; ngành: Kỹ thuật công trình xây dựng và Môi trường; chuyên ngành: Công nghệ Môi trường; Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Trường Đại học Ulsan, Hàn Quốc

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS: Chưa

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư tại HĐGS cơ sở: Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội, Việt Nam

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Hội đồng liên ngành Hóa học - Công nghệ thực phẩm

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Nghiên cứu thiết lập các hệ vật liệu xúc tác quang hoạt tính cao ứng dụng trong bảo vệ môi trường và phát triển xanh

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn **01** NCS bảo vệ thành công luận án TS;
- Đã hướng dẫn **04** HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS;
- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: **01** đề tài Nafosted; **01** đề tài cấp Đại học Quốc Gia Hà Nội;
- Đã công bố **50** bài báo khoa học, trong đó **45** bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín;
- Số lượng sách đã xuất bản **01**, trong đó **01** thuộc nhà xuất bản có uy tín;
- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế: Không

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu): Bằng khen của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội (Đạt thành tích xuất sắc trong công tác nghiên cứu khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2022).

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo: Đủ tiêu chuẩn và hoàn thành tốt các nhiệm vụ của nhà giáo như là giảng dạy, đào tạo và nghiên cứu khoa học.

Là một giảng viên đại học và là một đảng viên, ứng viên (UV) luôn trung thành và tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng, luôn tuân thủ pháp luật và các nội quy, quy định của cơ quan cũng như nơi cư trú. UV có lối sống lành mạnh; luôn tích cực học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy để tăng cường năng lực nhằm đáp ứng được yêu cầu đổi mới và nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu của Nhà trường, của ĐHQGHN và ngành Giáo dục. UV đã tham gia và hoàn thành khoá học nghiệp vụ sư phạm đại học, cũng như hoàn thành chương trình bồi dưỡng theo chuẩn chức danh nghề nghiệp giảng viên đại học.

Trong công tác đào tạo, UV đã và đang đảm nhiệm và hoàn thành tốt tất cả các nhiệm vụ được giao, trực tiếp tham gia giảng dạy nhiều môn học ở cả bậc đại học và sau đại học. UV nắm vững mục tiêu, nội dung, chương trình, phương pháp giảng dạy; thực hiện nghiêm túc các qui chế về giảng dạy, kiểm tra, thi, đánh giá kết quả học tập của sinh viên, học viên và nghiên cứu sinh theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của trường Đại học Khoa học Tự nhiên và Đại học Quốc gia Hà Nội. UV cũng chủ động và tích cực xây dựng kế hoạch giảng dạy, đề cương chi tiết môn học, bài giảng và cơ sở dữ liệu phục vụ cho giảng dạy. Trong quá trình giảng dạy, UV thường xuyên cập nhật thông tin để bổ sung, hoàn chỉnh, cải tiến nội dung và phương pháp giảng dạy. Bên cạnh đó, UV luôn tích cực tham gia việc xây dựng chương trình đào tạo của khoa Hóa học, trường Đại học Khoa học Tự nhiên, ĐHQGHN; tham gia xây dựng và biên soạn tài liệu giảng dạy, tài liệu tham khảo phục vụ công tác đào tạo tại đơn vị công tác. Trong quá trình công tác cho đến nay, UV đã hướng dẫn chính cho **01** nghiên cứu sinh bảo vệ thành công luận án tiến sĩ, hướng dẫn **04** học viên cao học (**03** hướng dẫn chính và **01** hướng dẫn phụ) bảo vệ thành công luận văn thạc sĩ và **25** sinh viên bảo vệ thành công khoá luận tốt nghiệp.

Xác định rằng công tác nghiên cứu khoa học giữ vị trí đặc biệt quan trọng với giảng viên một trường đại học theo định hướng nghiên cứu, UV luôn chú trọng việc tự học hỏi, nâng cao khả năng nghiên cứu của bản thân. UV luôn tích cực hợp tác, phối hợp chặt chẽ với các đồng nghiệp, nhà khoa học trong và ngoài nước để cập nhập, học hỏi những tiến bộ mới trong công tác nghiên cứu khoa học. Hiện tại, UV là thành viên chính của nhóm nghiên cứu mạnh cấp Đại học Quốc gia về “Vật liệu Tiên tiến trong Bảo vệ môi trường và Phát triển xanh”. Trong công tác nghiên cứu khoa học, UV đã chủ trì và hoàn thành tốt **01** đề tài nghiên cứu của quỹ Nafosted và **01** đề tài nghiên cứu khoa học cấp Đại học Quốc gia Hà Nội (Cấp bộ). Hiện tại UV đang là chủ trì cho **01** đề tài nghiên cứu của quỹ Nafosted. Nhiều công trình khoa học của UV đã được công bố trên các tạp chí khoa học quốc tế uy tín với chỉ số ảnh hưởng cao (Applied Catalysis B: Environmental, Chemical Engineering Journal, Journal of Hazardous Materials, Journal of Colloid and Interface Science, Journal of Catalysis,...). Hiện tại, UV đang là thành viên ban biên tập Tạp chí Khoa học: Khoa học Tự nhiên và Công nghệ, Đại học Quốc gia Hà Nội. Ngoài ra UV cũng tích cực tham gia phản biện các bản thảo bài báo trên các tạp chí trong nước và quốc tế uy tín trong cùng lĩnh vực nghiên cứu.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 07 năm 09 tháng (Tính từ ngày 01 tháng 10 năm 2017 đến ngày 30 tháng 06 năm 2025)

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2019-2020			02	04	195	30	225/413,1/270
2	2020-2021			01	03	165	45	210/378,3/229,5
3	2021-2022		01		03	262,5	60	322,5/490/229,5
03 năm học cuối								
4	2022-2023		01	01	05	255	60	315/575/240
5	2023-2024	01			04	285	45	330/542,8/240
6	2024-2025				05	255	30	285/460,8/204

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài: ☒

- Học ĐH ☐ ; Tại nước:..; Từ năm ... đến năm ...

- Bảo vệ luận văn ThS ☐ hoặc luận án TS ☒ hoặc TSKH ☐ ; tại nước: Hàn Quốc năm 2015

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước: ☐

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: . số bằng: .; năm cấp:...

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài: ☒

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ: Tiếng Anh

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): Khoa Hoá học, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên-Đại học Quốc gia Hà Nội, Việt Nam

d) Đối tượng khác ☐ ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ):

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

4. Hướng dẫn NCS, HVCH đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH	Chính	Phụ			
1	Nguyễn Thị Nhâm		X	X		Từ 06/2019	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên – ĐHQG Hà Nội	22/05/2020
2	Nguyễn Tiến Hưng		X		X	Từ 06/2019	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên – ĐHQG Hà Nội	20/12/2021
3	Trần Thị Mỹ Hằng		X	X		Từ 05/2020	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên – ĐHQG Hà Nội	09/04/2021
4	Nguyễn Viết Khoa		X	X		Từ 12/2022	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên – ĐHQG Hà Nội	15/03/2024
5	Nguyễn Thúy Hường	X				Hướng dẫn phụ từ 04/2021 đến 04/2023; Hướng dẫn chính từ 09/04/2023	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên – ĐHQG Hà Nội	Quyết định cấp bằng số 1098/QĐ- ĐHKHTN Ngày 31/03/2025

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phản biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDĐH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận TS						
1							
II	Sau khi được công nhận TS						
1	Giáo trình các phương pháp xử lý nước và nước thải	Giáo trình	Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội, 2023	5	Không	202-232	Số 1739/QĐ- ĐHKHTN Ngày 11/06/2024

Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau TS: 0

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận TS				
1					
II	Sau khi được công nhận TS				
1	Nghiên cứu tổng hợp vật liệu CuWO ₄ pha tạp V được làm nhạy và bền hóa bởi PPy nhằm ứng dụng làm chất xúc tác quang cho phản ứng phân tách nước trong vùng ánh sáng khả kiến tạo nhiên liệu tái tạo	Chủ nhiệm	Nafosted: 104.05-2018.27	24 tháng, 01/12/2018-01/12/2020	Số 259/QĐ-HĐQL-NAFOSTED ngày 31/12/2019; Biên bản nghiệm thu hợp ngày 27/02/2021; Xếp loại: Đạt
2	Nghiên cứu tổng hợp vật liệu xúc tác quang pha tạp lai ghép thể hệ mới kiểu Z-scheme trên nền WO ₃ nhằm ứng dụng xử lý dư lượng chất kháng sinh trong môi trường nước	Chủ nhiệm	QG.22.12, Đề tài cấp Bộ (Đại học Quốc gia Hà Nội)	24 tháng, 5/2022-5/2024	Số 3508/QĐ-ĐHQGHN ngày 26/7/2024; Biên bản nghiệm thu hợp ngày 15/08/2024; Xếp loại: Xuất sắc

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận TS							
1	Silver doped titania materials on clay support for enhanced visible light photocatalysis DOI:10.1380/ejssnt.2011.454	5	Không	e-Journal of Surface and Science Nanotechnology ISSN: 1348-0391 (online)	Scopus, IF = 0.5, Q3	3	9, 454-457	12/2011
2	Cu doped TiO ₂ /GF for photocatalytic disinfection of Escherichia coli in bioaerosols under visible light irradiation: Application and Mechanism	2	Có	Applied Surface Science ISSN: 0169-4332 (print); 1873-5584 (online)	ISI, IF = 2.5, Q1	96	296, 15-23	1/2014

	DOI:10.1016/j.apsusc.2014.01.006							
3	Effects of Ag doping on the photocatalytic disinfection of E. coli in bioaerosol by Ag-TiO ₂ /GF under visible light DOI:10.1016/j.jcis.2014.04.030	2	Có	Journal of Colloid and Interface Science ISSN: 0021-9797 (print); 1095-7103 (online)	ISI, IF = 3.6, Q1	56	428, 24-31	4/2014
II	Sau khi được công nhận TS							
4	Disinfection of Staphylococcus aureus in indoor aerosols using Cu-TiO ₂ deposited on glass fiber under visible light irradiation DOI:10.1016/j.jphotochem.2015.04.002	2	Có	Journal of Photochemistry and Photobiology A: Chemistry ISSN: 1010-6030 (print); 1873-2666 (online)	ISI, IF = 2.5, Q1	31	307-308, 16-22	4/2015
5	Novel integrated approach of adsorption and photo-oxidation technique using Ag-TiO ₂ /PU for bioaerosol removal under visible light DOI:10.1016/j.cej.2015.04.055	2	Có	Chemical Engineering Journal ISSN: 1385-8947 (print); 1873-3212 (online)	ISI, IF = 5.3, Q1	19	275, 357-365	4/2015
6	Novel adsorption and photocatalytic oxidation for removal of gaseous toluene by V doped TiO ₂ /PU aerosol under visible light DOI:10.1016/j.jhazmat.2015.07.048	2	Có	Journal of Hazardous Material ISSN: 0304-3894 (print); 1873-3336 (online)	ISI, IF = 4.8, Q1	79	300, 493-503	6/2015
7	The advanced removal of benzene from aerosols by photocatalytic oxidation and adsorption of Cu-TiO ₂ /PU under visible light irradiation DOI:10.1016/j.apcatb.2015.09.023	3	Có	Applied Catalysis B: Environmental ISSN: 0926-3373 (print); 1873-3883 (online)	ISI, IF = 9.4, Q1	96	182, 172-183	9/2015
8	Photocatalytic mechanism comparison of Cu- and Ag-doped TiO ₂ /GF for bioaerosol disinfection under visible light DOI:10.1016/j.jssc.2015.10.011	2	Có	Journal of Solid State Chemistry ISSN: 0022-4596 (print); 1095-726X (online)	ISI, IF = 2.3, Q1	24	232, 256-263	10/2015

9	Advanced removal of C. famata in bioaerosols by simultaneous adsorption and photocatalytic oxidation of Cu-doped TiO ₂ /PU under visible irradiation DOI:10.1016/j.cej.2015.10.100	2	Có	Chemical Engineering Journal ISSN: 1385-8947 (print); 1873-3212 (online)	ISI, IF = 5.3, Q1	27	286, 377-386	11/2015
10	Advanced removal of toluene in aerosol by adsorption and photocatalytic degradation of silver-doped TiO ₂ /PU under visible light irradiation DOI:10.1039/C5RA23786F	3	Có	RSC Advances ISSN: 2046-2069 (online)	ISI, IF = 3.1, Q1	22	6, 25346-25358	3/2016
11	Selective removal of polar VOCs by novel photocatalytic activity of metals co-doped TiO ₂ /PU under visible light DOI:10.1016/j.cej.2016.08.068	2	Có	Chemical Engineering Journal ISSN: 1385-8947 (print); 1873-3212 (online)	ISI, IF = 6.2, Q1	61	307, 63-73	8/2016
12	Novel capture and photocatalytic conversion of CO ₂ into solar fuels by metals co-doped TiO ₂ deposited on PU under visible light DOI:10.1016/j.apcata.2016.10.019	2	Có	Applied Catalysis A: General ISSN: 0926-860X (print); 1873-3875 (online)	ISI, IF = 4.5, Q1	45	529, 40-48	10/2016
13	Novel photocatalytic activity of Cu@V co-doped TiO ₂ /PU for CO ₂ reduction with H ₂ O vapor to produce solar fuels under visible light DOI:10.1016/j.jcat.2016.10.030	2	Có	Journal of Catalysis ISSN: 0021-9517 (print); 1090-2694 (online)	ISI, IF = 6.7, Q1	57	345, 87-95	10/2016
14	Evaluation of Pt-based alloy/graphene nanohybrid electrocatalysts for triiodide reduction in photovoltaics DOI:10.1016/j.carbon.2017.02.004	9	Không	Carbon ISSN: 0008-6223 (print); 1873-3891 (online)	ISI, IF = 7.1, Q1	36	116, 294-302	2/2017
15	Enhanced photocatalytic degradation of methyl orange using ZnO/graphene oxide nanocomposites	7	Không	Research on Chemical Intermediates	ISI, IF = 2.4, Q2	106	44, 3081-3095	1/2018

	DOI:10.1007/s11164-018-3294-3			ISSN: 0922-6168 (print); 1568-5675 (online)				
16	Novel direct Z-scheme $\text{Cu}_2\text{V}_2\text{O}_7/\text{g-C}_3\text{N}_4$ for visible light photocatalytic conversion of CO_2 into valuable fuels DOI:10.1016/j.apsusc.2018.07.034	9	Không	Applied Surface Science ISSN: 0169-4332 (print); 1873-5584 (online)	ISI, IF = 5.2, Q1	72	457, 968- 974	7/2018
17	Synthesis of vanadium doped tantalum oxy-nitride for photocatalytic reduction of carbon dioxide under visible light DOI:10.1016/j.apsusc.2018.10.260	12	Không	Applied Surface Science ISSN: 0169-4332 (print); 1873-5584 (online)	ISI, IF = 6.2, Q1	26	467- 468, 1249- 1255	10/2018
18	Superior visible light photocatalytic activity of $\text{g-C}_3\text{N}_4/\text{NiWO}_4$ direct Z system for degradation of gaseous toluene DOI:10.1016/j.jssc.2019.01.030	8	Không	Journal of Solid State Chemistry ISSN: 0022-4596 (print); 1095-726X (online)	ISI, IF = 2.7, Q2	45	272,62 -68	1/2019
19	Novel method for sustainable and selective separation of PVC and PET by the homogeneous dissociation of H_2O_2 using ultrasonication DOI: 10.1007/s10163-019-00861	4	Không	Journal of Material Cycles and Waste Management ISSN: 1438-4957 (print); 1611-8227 (online)	ISI, IF= 2.2, Q2	7	21, 1085- 1094	4/2019
20	Superior activity of $\text{Cu-NiWO}_4/\text{g-C}_3\text{N}_4$ Z direct system for photocatalytic decomposition of VOCs in aerosol under visible light DOI:10.1016/j.jallcom.2019.05.236	9	Không	Journal of Alloys and Compounds ISSN: 0925-8388 (print); 1873-4669 (online)	ISI, IF = 4.6, Q1	46	798, 12-18	5/2019
21	Superior photocatalytic activity of Cu doped NiWO_4 for efficient degradation of benzene in air even under visible radiation DOI:10.1016/j.chemphys.2019.110411	8	Không	Chemical Physics ISSN: 0301-0104 (print); 1873-4421 (online)	ISI, IF = 1.8, Q2	22	525,11 0411	6/2019
22	The advanced photocatalytic degradation of atrazine by direct Z-scheme Cu doped $\text{ZnO/g-C}_3\text{N}_4$	11	Không	Applied Surface Science	ISI, IF = 6.2, Q1	138	489, 875- 882	6/2019

	DOI:10.1016/j.apsusc.2019.05.360			ISSN: 0169-4332 (print); 1873-5584 (online)				
23	The advanced photocatalytic performance of V doped CuWO ₄ for water splitting to produce hydrogen DOI:10.1016/j.ijhydene.2019.06.132	11	Không	International Journal of Hydrogen Energy ISSN: 0360-3199 (print); 1879-3487 (online)	ISI, IF = 5.8, Q1	37	45, 36,181 86-18194	7/2019
24	Novel direct Z-scheme AgI/N-TiO ₂ photocatalyst for removal of polluted tetracycline under visible irradiation DOI:10.1016/j.ceramint.2019.11.058	12	Không	Ceramics International ISSN: 0272-8842 (print); 1873-3956 (online)	ISI, IF = 4.5, Q1	26	46, 5, 6012-6021	11/2019
25	Carbon nanotubes-ruthenium as an outstanding catalyst for triiodide ions reduction DOI:10.1016/j.synthmet.2020.116299	11	Không	Synthetic Metals ISSN: 0379-6779 (print); 1879-3290 (online)	ISI, IF = 3.3, Q1	12	260, 11629 9	1/2020
26	Synthesis of Co ₃ O ₄ coated on N,S doped TiO ₂ for novel photocatalytic degradation of toxic organic pollutant in aqueous environment DOI:10.1016/j.ceramint.2020.05.266	11	Không	Ceramics International ISSN: 0272-8842 (print); 1873-3956 (online)	ISI, IF = 4.5, Q1	19	46, 13, 21610-21616	6/2020
27	Advanced NiMoO ₄ /g-C ₃ N ₄ Z-scheme heterojunction photocatalyst for efficient conversion of CO ₂ to valuable products DOI:10.1016/j.jallcom.2020.155860	12	Không	Journal of Alloys and Compounds ISSN: 0925-8388 (print); 1873-4669 (online)	ISI, IF = 5.3, Q1	56	842, 15586 0	6/2020
28	CuWO ₄ decorated by polypyrrole (PPy) protector/sensitizer for novel photocatalytic and stable water splitting for hydrogen generation DOI:10.1016/j.ijhydene.2020.05.229	10	Không	International Journal of Hydrogen Energy ISSN: 0360-3199 (print); 1879-3487 (online)	ISI, IF = 5.8, Q1	37	45, 41, 21442-21449	7/2020
29	Synthesis of N and S Co-doped TiO ₂ Nanotubes for Advanced Photocatalytic Degradation of Volatile	11	Không	Topics in Catalysis	ISI, IF = 2.9, Q2	28	63, 1077-1085	8/2020

	Organic Compounds (VOCs) in Gas Phase DOI: 10.1007/s11244-020-01347-3			ISSN: 1022-5528 (print); 1572-9028 (online)				
30	Novel photocatalytic performance of magnetically recoverable MnFe ₂ O ₄ /BiVO ₄ for polluted antibiotics degradation DOI:10.1016/j.ceramint.2020.08.285	9	Không	Ceramics International ISSN: 0272-8842 (print); 1873-3956 (online)	ISI, IF = 4.5, Q1	61	47, 3, 1686-1692	9/2020
31	Development of g-C ₃ N ₄ /BiVO ₄ Binary Component Heterojunction as an Advanced Visible Light-Responded Photocatalyst for Polluted Antibiotics Degradation DOI:10.1007/s11244-020-01368-y	12	Không	Topics in Catalysis ISSN: 1022-5528 (print); 1572-9028 (online)	ISI, IF = 2.9, Q2	22	63, 1206-1214	9/2020
32	Facile synthesis of copper tungstate (CuWO ₄) for novel photocatalytic degradation of tetracycline under visible light DOI:10.1016/j.scp.2021.100407	5	Có	Sustainable Chemistry and Pharmacy ISSN: 2352-5541 (online)	ISI, IF = 5.5, Q2	37	21, 10040-7	2/2021
33	Vai trò của Carboxymetyl Cellulose và Na ₂ SiO ₃ trong quá trình phủ ống Nano TiO ₂ lên nền thạch anh DOI: 10.25073/2588-1140/vnunst.5268	11	Không	VNU Tạp chí Khoa học: Khoa học Tự nhiên và Công nghệ ISSN: 2615-9317; 2588-1140		1	37, 4, 94-103	8/2021
34	Fabrication of titanium doped BiVO ₄ as a novel visible light driven photocatalyst for degradation of residual tetracycline pollutant DOI:10.1016/j.ceramint.2021.08.335	8	Không	Ceramics International ISSN: 0272-8842 (print); 1873-3956 (online)	ISI, IF = 5.5, Q1	34	47, 24, 34253-34259	8/2021
35	Construction of Ag decorated on InVO ₄ /g-C ₃ N ₄ for novel photocatalytic degradation of residual antibiotics DOI:10.1016/j.jssc.2021.122643	11	Không	Journal of Solid State Chemistry ISSN: 0022-4596 (print); 1095-726X (online)	ISI, IF = 3.7, Q2	15	305, 12264-3	10/2021

36	Nghiên cứu tổng hợp hệ vật liệu quang xúc tác dạng Z FeWO ₄ /rGO/g-C ₃ N ₄ có hoạt tính trong vùng khả kiến, ứng dụng trong xử lý chất hữu cơ ô nhiễm DOI: 10.51316/jca.2023.003	8	Không	Tạp chí xúc tác và hấp phụ Việt Nam ISSN: 0866-7411		0	12, 1, 13-18	12/2021
37	A facile technique to prepare MgO-biochar nanocomposites for cationic and anionic nutrient removal DOI:10.1016/j.jwpe.2022.102702	9	Không	Journal of Water Process Engineering ISSN: 2214-7144 (online)	ISI, IF = 7.3, Q1	35	47, 102702	3/2022
38	Novel amoxicillin degradation via heterojunction photocatalysis of WO ₃ /AgI decorated on rGO DOI:10.1016/j.ceramint.2022.11.281	12	Không	Ceramics International ISSN: 0272-8842 (print); 1873-3956 (online)	ISI, IF = 5.5, Q1	19	49, 7, 10881-10888	11/2022
39	Large-Scale Synthesis of Nanosilica from Silica Sand for Plant Stimulant Applications DOI:10.1021/acsomega.2c05760	12	Không	ACS Omega ISSN: 2470-1343 (Online)	ISI, IF = 4.1, Q1	23	7, 45, 41687-41695	11/2022
40	Facile Fabrication of α -Fe ₂ O ₃ /g-C ₃ N ₄ Z Scheme Heterojunction for Novel Degradation of Residual Tetracycline DOI: 10.1007/s11244-022-01751-x	9	Có	Topics in Catalysis ISSN: 1022-5528 (print); 1572-9028 (online)	ISI, IF = 2.9, Q2	12	66, 139-148	11/2022
41	Tổng hợp hệ vật liệu xúc tác quang dạng Z WO ₃ /g-C ₃ N ₄ hoạt tính cao, ứng dụng phân hủy dư lượng kháng sinh trong môi trường nước dưới ánh sáng nhìn thấy DOI: 10.51316/jca.2022.072	9	Có	Tạp chí xúc tác và hấp phụ Việt Nam ISSN: 0866-7411		0	11, 4, 68-72	12/2022
42	Synthesis and Characterization of Z-Scheme Heterojunction CoWO ₄ /RGO/g-C ₃ N ₄ as a Visible Light-Driven Photocatalyst for Novel Removal of Organic Pollutant DOI:10.1061/JOEEDU.EEE-NG-7036	10	Không	Journal of Environmental Engineering ISSN: 0733-9372 (print); 1943-7870 (online)	ISI, IF = 1.9, Q2	2	149, 3, 04022-098	12/2022

43	Investigation of doping effects of Ni to enhance photocatalytic activity of WO ₃ for advanced degradation of tetracycline in aqueous environment DOI: 10.1557/s43579-023-00398-3	9	Không	MRS Communications ISSN: 2159-6867 (online)	ISI, IF = 1.9, Q3	2	13, 1119- 1124	6/2023
44	Nghiên cứu ảnh hưởng của nhiệt độ nung đến hoạt tính quang xúc tác phân hủy Tetracycline của vật liệu WO ₃ trong vùng ánh sáng nhìn thấy DOI: 10.25073/2588-1140/vnunst.5542	12	Không	VNU Tạp chí Khoa học: Khoa học Tự nhiên và Công nghệ ISSN: 2615-9317; 2588-1140 (online)		0	39, 3, 49-57	7/2023
45	Enhancement of visible light photocatalytic removal of residual tetracycline by Ni doped WO ₃ nano structures DOI:10.1016/j.inoche.2023.111329	9	Không	Inorganic Chemistry Communications ISSN: 1387-7003 (print); 1879-0259 (online)	ISI, IF = 4.4, Q1	12	157, 11132 9	8/2023
46	Synthesis of CoWO ₄ /g-C ₃ N ₄ Z-scheme heterojunction for the efficient photodegradation of diazinon with the addition of H ₂ O ₂ DOI:10.1080/03601234.2023.2273773	12	Không	Journal of Environmental Science and Health, Part B, ISSN: 0360-1234 (print); 1532-4109 (online)	ISI, IF = 2.2, Q3	4	59, 1, 1-8,	11/2023
47	Novel CeO ₂ -V ₂ O ₅ /rGO tertiary photocatalyst for improved cefotaxime degradation using visible-light DOI:10.1016/j.inoche.2024.112044	4	Không	Inorganic Chemistry Communications ISSN: 1387-7003 (print); 1879-0259 (online)	ISI, IF = 4.4, Q1	9	161, 11204 4	1/2024
48	Tổng hợp vật liệu xúc tác quang NiFe ₂ O ₄ và khảo sát khả năng xử lý Tetracycline trong môi trường khi có mặt H ₂ O ₂ DOI: 10.25073/2588-1140/vnunst.5654	7	Có	VNU Tạp chí Khoa học: Khoa học Tự nhiên và Công nghệ ISSN: 2615-9317 (print); 2588-1140 (online)		0	40, 2, 73-79	4/2024
49	Optimization of photocatalysis using vanadium doped WO ₃ under visible light to completely	9	Có	Journal of Photochemistry and Photobiology A: Chemistry	ISI, IF = 4.1, Q1	2	462, 1 16243	12/2024

	eliminate residual antibiotics in aqueous environment DOI:10.1016/j.jphotochem.2024.116243			ISSN: 1010-6030 (print); 1873-2666 (online)				
50	Advanced C-TiO ₂ /g-C ₃ N ₄ Z-scheme heterojunction applying for tetracycline removal utilizing visible light source DOI:10.1016/j.diamond.2025.112071	12	Có	Diamond and Related Materials ISSN: 0925-9635 (print); 1879-0062 (online)	ISI, IF = 4.3, Q1	0	153, 112071	2/2025

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau TS: 14 ([4-13], [32], [40], [49-50]).

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (*Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg*)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS: ...

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

	 nghiên cứu ứng dụng KHCN					

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học thay thế:

Tất cả các tiêu chuẩn đều đáp ứng đủ điều kiện để đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư.

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 26 tháng 06 năm 2025

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Ký và ghi rõ họ tên)



Phạm Thanh Đồng